

Bản án số 44/2019/HSST
Ngày: 29/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH TỈNH HÀ TĨNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Nhung

2. Bà Lê Thị Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Thạch, Thư Ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Lĩnh, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2019/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HỒ PHI T**, Giới tính: Nam

Sinh ngày: 20/5/1989, tại xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình; Trình độ văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Hồ Xuân H - sinh năm 1946 (đã chết); Con bà: Trần Thị P - sinh năm 1946; Vợ: Đặng Thị S - sinh năm 1995; Con có một đứa: Hồ Đặng Hà Đ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Vào năm 2006, T bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 10/2006/HSST ngày 21/02/2006.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- Người bị hại: Anh Lê Văn L, sinh ngày 12 tháng 6 năm 1992; Nơi cư trú: Thôn Z, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Đã chết)

- Đại diện cho gia đình người bị hại: Bà Trương Thị Z, sinh năm 1961; nơi cư trú: Thôn Z, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt).

- Bị đơn dân sự: Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải và TM Tiến Loan, do bà Phan Thị HL – sinh năm 1977, chức vụ: Giám đốc công ty đại diện theo pháp luật; Nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình (Vắng mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Đoàn Mạnh J – sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn S2, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

HỒ PHI T (sinh năm 1989), trú tại thôn A, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình có giấy phép lái xe hạng FC số 440130011817 do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 17/4/2017 là nhân viên lái xe hợp đồng cho Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải TL ở xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình, vào khoảng 09 giờ 50 phút ngày 25/5/2019 T một mình điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 73C-095.96 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 73R-006.22 chở đá xay xây dựng đi từ mỏ đá Đại Phúc ở huyện T, tỉnh Quảng Bình đi mỏ đá Con Tria ở xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Đến khoảng 10 giờ 05 phút, khi đi đến Km 49+400 đường Quốc lộ 12C thuộc địa phận xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh là khu vực đường đèo dốc quanh co, có cắm các biển cảnh báo nguy hiểm gồm: Biển số 201a "*Chỗ ngoặt nguy hiểm vòng bên trái*", Biển số 201b "*chỗ ngoặt nguy hiểm vòng bên phải*", Biển số 215 "*Kè, vực sâu phía trước*" và biển số 219 (*dốc xuống nguy hiểm*) T điều khiển xe ô tô vừa xuống dốc, vừa ôm cua chạy ở làn đường bên phải theo hướng từ huyện T đi xã S, huyện K với tốc độ trung bình khoảng 55 km/h. Lúc này T nhìn thấy phía trước cách vị trí xe ô tô T điều khiển khoảng 35m là xe ô tô tải biển kiểm soát 89K- 4326 do anh Đoàn Mạnh J (sinh năm 1980), trú tại xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh điều khiển đang quay đầu xe, xe ô tô của anh J đang nằm ngang vuông góc với mặt đường. Do không làm chủ tốc độ nên xe ô tô do HỒ PHI T điều khiển đã đâm vào bên phải thùng xe ô tô biển kiểm soát 89K-4326 do Đoàn Mạnh J điều khiển đồng thời xe của T lao sang phần đường bên trái theo chiều đi của T, lúc này phần bánh xe bên trái phía sau của rơ móc biển kiểm soát 73R-006.22 của xe T đã đè lên người anh Lê Văn L (sinh năm 1992), trú tại thôn 3, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh đang đứng ở mép đường phía bên trái theo chiều đi của T (phía bên phải đường theo hướng từ Kỳ Anh đi Quảng Bình) và cuốn anh L vào gầm xe. Hậu quả anh L chết tại chỗ, hai phương tiện bị hư hỏng nặng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường vụ TNGT được xác định xảy ra tại Km 49+400 đường Quốc lộ 12C, thuộc xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Mặt đường rộng 7 mét chia làm hai phần ngăn cách bởi vạch sơn tâm đường màu vàng, mỗi phần có 01 làn đường giành cho xe cơ giới rộng 3,5m, đoạn đường xảy ra tai nạn là đường xuống dốc, vòng cung theo hướng từ Quảng Bình đi Kỳ Anh, trên đoạn đường xảy ra tai nạn có các biển báo hiệu 201a (*chỗ ngoặt nguy hiểm bên trái*), 201b (*chỗ ngoặt nguy hiểm bên phải*), biển 215 (*vực sâu phía trước*) và biển 219 (*dốc xuống nguy hiểm*).

Lấy cột mốc Km 49+300 đường Quốc lộ 12C làm mốc cố định, lấy mép đường bên phải đường Quốc lộ 12C hướng đi huyện T, tỉnh Quảng Bình làm trục cố định, vị trí các phương tiện, dấu vết liên quan vụ TNGT và nạn nhân được ghi nhận như sau:

Nằm cách trục cố định 0,1 mét hướng tâm đường và cách mốc cố định 139,3 mét hướng đi Quảng Bình là vị trí tâm của điểm đầu vết chà lốp thứ nhất (*ký hiệu (1)*), vết chà lốp thứ nhất nằm trên phần đường xe chạy có chiều dài 27 mét, rộng 0,4 mét. Đo

từ điểm đầu vết chà lớp thứ nhất vào trục cố định là 0,1 mét. Đo từ điểm cuối vết chà lớp thứ nhất vào trục cố định là 0,5 mét.

Cách điểm cuối vết chà lớp thứ nhất 3,3 mét hướng đi Quốc lộ 1A và cách trục cố định 0,3 mét là điểm đầu của vết chà lớp thứ hai (*ký hiệu (2)*), vết chà lớp thứ hai nằm trên phần đường xe chạy có các chiều dài là 4,9 mét, rộng 0,2 mét. Đo từ điểm đầu vết chà lớp thứ hai đến trục cố định 0,3 mét, đo từ điểm cuối vết chà lớp thứ hai đến trục cố định là 2,2 mét.

Nằm cách điểm cuối vết chà lớp thứ hai 0,5 mét hướng đi Quốc lộ 1A và cách trục cố định 5 mét hướng tâm đường là điểm đầu của vết chà lớp thứ ba (*ký hiệu (3)*), vết chà lớp thứ ba nằm trên phần đường xe chạy, có chiều dài là 17,7 mét và chiều rộng là 0,6 mét. Đo từ điểm đầu vết chà lớp thứ ba vào trục cố định là 5 mét, đo từ điểm cuối vết chà lớp thứ ba vào trục cố định là 10,5 mét. Vết chà lớp thứ ba một phần nằm trên phần đường xe chạy, một phần nằm trên dải đất ven đường có dạng hình cong.

Nằm cách điểm cuối của vết chà lớp thứ hai 5,1 mét hướng đi Quốc lộ 1A và cách trục cố định 5,1 mét là tâm bánh sau cùng bên phải của sơ mi rơ móc 73R-006.22 (*ký hiệu 4*). Vị trí sơ mi rơ móc 73R-006.22 được xác định đầu hướng đi Quốc lộ 1A, đuôi hướng đi Quảng Bình. Phần thân xe phía sau nằm trên phần đường xe chạy, phần đầu xe và thân xe phía trước nằm trên dải đất bên đường. Đo từ tâm trục bánh trước bên phải đầu kéo vào trục cố định là 10,25 mét. Đo từ tâm trục sau cùng đầu kéo vào trục cố định là 8,25 mét.

Nằm cách vị trí tâm trục bánh sau bên phải sơ mi rơ móc 73R-006.22 0,5 mét hướng đi Quốc lộ 1A và cách trục cố định 7,5 mét là vị trí đầu của nạn nhân Lê Văn L, tại vị trí đầu xuất hiện các vết máu trùng với vị trí cơ thể. Cơ thể nạn nhân Lê Văn L nằm sấp đầu hướng Quốc lộ 1A, chân hướng đi Quảng Bình. Đo lần lượt từ vị trí đầu, tay phải, chân phải vào trục cố định là 7,5 mét, 7,1 mét, 8 mét. Nằm cách tâm trục bánh trước bên phải sơ mi rơ móc 73R-006.22 0,7 mét hướng đi Quốc lộ 1A và cách trục cố định 5 mét hướng tâm đường là trục bánh trước bên trái xe ô tô 89K-4326 (*Ký hiệu (6)*), Đầu xe ô tô 89K-4326 hướng tâm đường. Đo từ trục trước bên trái xe ô tô 89K-4326 vào trục cố định là 5 mét. Đo từ tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô 89K-4326 vào trục cố định là 10,5 mét.

Kết quả khám nghiệm tử thi: Tử thi được xác định là anh Lê Văn L sinh ngày 20/9/1992 trú tại Thôn Z, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Các dấu vết tổn thương trên cơ thể:

* Vùng đầu, mặt, cổ: Dập nát biến dạng vùng đầu bên phải. Tai, mũi, miệng có nhiều máu chảy ra.

* Vùng ngực, bụng, lưng, mông: Dập nát biến dạng vùng ngực bên phải, lộ tổ chức phổi, gan tim ra ngoài. Dập nát biến dạng vùng bụng bên trái, lộ tổ chức dạ dày, ruột gan ra ngoài. Vùng lưng xây xát, bầm tụ máu (hình ảnh vân lổp).

* Tay, chân: Xây xát da trên diện rộng từ cánh tay tới cẳng tay phải, dập nát biến dạng cánh tay phải. Dập nát biến dạng vùng đùi hai bên.

Kết luận nguyên nhân chết: Tại bản kết luận giám định số 112/PC09 ngày 12/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận nguyên nhân chết của anh Lê Văn L là đa chấn thương

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 73C-095.96 kéo theo rơ mooc biển kiểm soát 73R-006.22:**

- Phần phía trước đầu xe bị móp méo, biến dạng theo chiều hướng từ trước ra sau, làm lộ các chi tiết bên trong.

- Phần nắp capo bị bung rời khỏi vị trí ban đầu.

- Phần capin bên trái đầu xe bị xô lệch khỏi vị trí ban đầu 46cm, theo hướng từ trước ra sau.

- Phần capin bên phải bên phụ bị xô lệch hoàn toàn cách vị trí ban đầu 01m theo chiều hướng từ trước ra sau.

- Bộ phận két nước và két điều hòa bị lộ rõ và biến dạng theo chiều từ trước ra sau.

- Kính chắn gió phía trước và phía bên phụ bị vỡ hoàn toàn.

- Phần ốp nhựa bên trái đầu xe có dính chất bẩn màu nâu, cách mặt đất 1,23m, kích thước 10cm x 3cm.

- Bàn đạp chân lên xe bên trái (bên lái) có vết bẩn màu nâu, cách mặt đất 1,1m, kích thước 1,5cm x 0,5cm.

- Tại vị trí bánh ngoài cùng phía sau bên trái, trục bánh thứ hai tính từ trước ra sau có vết bẩn màu nâu, kích thước 23cm x 8,5cm.

- Tại vị trí bánh ngoài phía sau bên trái, trục bánh thứ ba của rơ mooc có dính chất bẩn màu nâu và mô cơ thể, kích thước 32cm x 18cm.

- Tại vị trí lazang bánh trước của xe đầu kéo bên trái có dính chất bẩn màu nâu đỏ, kích thước 9cm x 5cm.

- Tại vị trí ba đơ xóc bên trái đầu xe có dính chất bẩn màu nâu, kích thước 8cm x 0,3cm, cách mặt đất 67cm.

Tại mặt ngoài bánh phía trong trục bánh thứ ba tính từ sau ra trước của rơ mooc 73R-006.22 có dính chất bẩn màu nâu, kích thước 26cm x 7cm.

***Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô BKS 89K-4326**

- Mặt ngoài thùng xe bên phải (bên phụ) bị xô lệch theo chiều từ ngoài vào trong, từ phải qua trái, kích thước 6,07 m x 2,2m.

- Phần nhíp bánh sau, bên phải (bên phụ) có dính chất bẩn màu vàng, kích thước 1,6m x 0,22m, vết bẩn đứt quãng.

- Bánh ngoài, phía sau bên phải (bên phụ) có vết rách lớp, lộ chi tiết bên trong, kích thước 18cm x 12cm.

- Hệ thống khung bảo vệ thùng hơi, ốc quy mặt ngoài bên phải (bên phụ) bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu, kích thước 3,65 cm x 0,75m.

- Mặt ngoài bên phải thùng xe (bên phụ) có vết thủng theo chiều từ ngoài vào trong, tâm cách mặt đất 1,55m, cách đuôi xe 4,1m, kích thước vết thủng 9cm x 4cm.

- Mặt ngoài bên trái thùng xe bị cong vênh hướng từ trong ra ngoài.

- Phần sắt xi cách mặt đất 1m, cách điểm cuối đuôi xe 4,6m bị cong vênh từ phải qua trái (từ bên phụ sang bên lái), kích thước 1,6m x 0,45m.

- Chiều cao từ mặt đất lên vị trí cao nhất của thùng xe là 3,5m; chiều dài thùng xe 8,1m; chiều dài đầu xe 2,3m.

Tại biên bản làm việc về trích xuất dữ liệu thiết bị giám sát hành trình phản ánh tại thời điểm xảy ra tai nạn tốc độ trung bình của xe ô tô 73C-095.96 là 55km/h.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 19/HĐĐG ngày 16/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Kỳ Anh kết luận: Giá trị thiệt hại của chiếc ô tô biển kiểm soát 73C-095.96 tại thời điểm định giá là 94.336.000 (chín mươi tư triệu ba trăm ba mươi sáu ngàn đồng)

Tại bản kết luận định giá tài sản số 20/HĐĐG ngày 19/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Kỳ Anh kết luận: Giá trị thiệt hại của chiếc ô tô biển kiểm soát 89K-4326 tại thời điểm định giá là 9.500.000đ (chín triệu năm trăm ngàn đồng)

Bị cáo HỒ PHI T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

Tại bản Cáo trạng số 38/CT- VKSKA ngày 25 tháng 10 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh đã truy tố bị cáo HỒ PHI T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, Điểm b, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt HỒ PHI T từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo HỒ PHI T về cho UBND xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình và gia đình trực tiếp quản lý và giáo dục.

- Trả lại cho HỒ PHI T một giấy phép lái xe số 440130011817 do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 17/4/2017(*Giấy phép lái xe đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án*).

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban T vụ

Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo, buộc HỒ PHI T phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện gia đình người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: *Bị cáo xét thấy hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình. Vậy mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.*

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện gia đình người bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, sơ đồ biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y, biên bản định giá tài sản cùng các tài liệu có tại hồ sơ có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 10 giờ 05 phút ngày 25/5/2019, HỒ PHI T có giấy phép lái xe hạng FC số 440130011817 do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 17/4/2017, điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 73C-095.96 kéo theo rơ móc biển kiểm soát 73R-006.22 đi trên đường Quốc lộ 12C hướng từ Quảng Bình đi Kỳ Anh, khi đi đến Km 49+400 đường Quốc lộ 12C thuộc địa phận xã S, huyện K, mặc dù đoạn đường có nhiều biển cảnh báo nguy hiểm và có chướng ngại vật phía trước nhưng HỒ PHI T không làm chủ tốc độ, không giảm tốc độ theo quy định nên đã đâm vào xe ô tô biển kiểm soát 89K-4326 do Đoàn Mạnh J điều khiển đang quay đầu xe trên đường và lao sang phía bên trái đường đâm vào anh Lê Văn L đang đứng ở mép đường phía bên trái theo chiều đi của T. Hậu quả làm cho anh Lê Văn L chết tại chỗ, xe ô tô của Hà bị thiệt hại 9.500.000đ. Trong vụ án này T thực hiện hành vi phạm tội do lỗi vô ý.

Hành vi của bị cáo HỒ PHI T điều khiển phương tiện tham gia giao thông đã vi phạm quy tắc tham gia giao thông đường bộ quy định tại Khoản 1, Khoản 3 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ.

Hành vi của HỒ PHI T đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Vì vậy việc truy tố và xét xử HỒ PHI T về tội danh và điều khoản nói trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Tích chất, mức độ của hành vi phạm tội:

HỒ PHI T có giấy phép lái xe hạng FC số 440130011817 do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 17/4/2017, khi điều khiển phương tiện không giảm tốc độ khi qua đoạn đường chỗ ngoặt nguy hiểm vòng bên trái, chỗ ngoặt nguy hiểm vòng bên phải, Kè, vực sâu phía trước và dốc xuống nguy hiểm dẫn đến gây ra tai nạn giao thông làm chết một người và tài sản hư hỏng gây thiệt hại 9.500.000đ, thể hiện ý thức chủ quan, coi T tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác, nên cần phải được xử lý nghiêm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi T khắc phục hậu quả, đại diện gia đình người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt và xử cho bị cáo được hưởng án treo, bố mẹ bị cáo là thanh niên xung phong được tặng kỷ niệm chương, tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng và xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội do lỗi vô ý, hơn nữa bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử cho bị cáo được hưởng án treo, chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự “*Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy ngoài hành nghề lái xe thì bị cáo không có nghề nghiệp gì khác, hơn nữa hành vi phạm tội của bị cáo là do lỗi vô ý. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

[4]. Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã tạm giữ 01 (một) xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 73C-095.96, kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 73R-006.22 do HỒ PHI T điều khiển; tạm giữ của Đoàn Mạnh J 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 89K-4326, xe đã qua sử dụng.

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 73C-095.96 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 73R-006.22, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Phạm Thị Hương Loan – Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải TL.

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 89K-4326 do Đoàn Mạnh J điều khiển là xe của Hà, quá trình điều tra xác định xe ô tô của Hà đã hết thời hạn kiểm định chất lượng nên Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã ra Quyết định số 02 ngày 02/10/2019 xử phạt hành chính đối với Hà về hành vi “Điều khiển xe quá niên hạn sử dụng tham gia giao thông” quy định tại điểm b, Khoản 5, Điều 16 Nghị định 46/2016/NĐ-CP và tịch thu phương tiện theo quy định của pháp luật, nên tòa miễn xét.

[5]. Về dân sự: Gia đình nạn nhân Lê Văn L yêu cầu bị cáo HỒ PHI T đền bù số tiền 250.000.000đ (*hai trăm năm mươi triệu đồng*), bị cáo HỒ PHI T đã đền bù đầy đủ. Ngoài ra anh Đoàn Mạnh J đã chủ động hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Lê Văn L số tiền là 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*). Anh Đoàn Mạnh J không yêu cầu bị cáo HỒ PHI T đền bù dân sự. Tại phiên tòa hôm nay không có ai yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nữa, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban T vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo: HỒ PHI T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt HỒ PHI T 15 (Mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo HỒ PHI T về cho UBND xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình và gia đình trực tiếp quản lý và giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Trả lại cho HỒ PHI T một giấy phép lái xe số 440130011817 do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 17/4/2017 (*Giấy phép lái xe đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án*).

Về án phí: Xử buộc HỒ PHI T phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện gia đình người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Phòng GDKT;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng PC10;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp;
- CA huyện Kỳ Anh;
- VKSND huyện Kỳ Anh;
- Chi cục THA dân sự
- Cơ quan THAHS CAH. Kỳ Anh;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Xuân Hoàng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Kỳ Anh, ngày 29 tháng 11 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Hoàng

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Nhung

2. Bà Lê Thị Trinh

Căn cứ vào Điều 299, 326 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 29/11/2019, tại phòng nghị án. Hội đồng xét xử tiến hành nghị án vụ án: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đối với bị cáo HỒ PHI T.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết vụ án như sau:

1. Điều luật áp dụng: Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban T vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Điểm a khoản 1 Điều 260, Điểm b, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

2. Về tội danh: Xét xử HỒ PHI T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Biểu quyết 3/3

3. Về hình phạt: Xử phạt HỒ PHI T 15 (Mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo HỒ PHI T về cho UBND xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình và gia đình trực tiếp quản lý và giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định

buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Trả lại cho HỒ PHI T một giấy phép lái xe số 440130011817 do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 17/4/2017(*Giấy phép lái xe đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án*).

Biểu quyết 3/3

4. Về án phí: Xử buộc HỒ PHI T phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Biểu quyết 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 29 tháng 11 năm 2019

Biên bản lập xong đã được đọc lại, các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây:

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

